

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THẠNH
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Số: 02/2024/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Thạnh, ngày 08 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Sáu.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Thạch - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên họp: Bà Khổng Phúc Vĩnh Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 04/2023/TLST-VDS ngày 02 tháng 10 năm 2023 “Về yêu cầu tuyên bố một người mất tích”, theo quyết định mở phiên họp số: 01/2024/QĐST-VDS ngày 27 tháng 02 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị Oanh T-1981

Địa chỉ: Số A, đường T, ấp M, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện ủy quyền của bà T: Ông Ngô Ngọc T1-1966-có mặt.

Địa chỉ: B L, phường A, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Đức Đ-1982-vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp Q, xã T, huyện V, TP Cần Thơ.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, đại diện ủy quyền người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Ngô Ngọc T1 trình bày và yêu cầu giải quyết:

Vào năm 2020, bà Trần Thị Oanh T có mua của ông Trần Đức Đ, 04 lô đất gồm: D18, D19 và D2, D17 thuộc một phần thửa 216, tờ bản đồ số 26, tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An. Hai bên chỉ làm văn bản thỏa thuận có sự chứng kiến lập vi bằng của Văn phòng Thừa phát lại huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Hai bên thỏa thuận là phía ông Đ sẽ chịu trách nhiệm đi làm thủ tục sang tên giấy chứng nhận quyền sử dụng (QSD) đất cho bà T. Sau khi mua đất, bà T đã tiến hành cắm mốc ranh giới bằng trụ đá ổn định, nhưng ông Đ đã cho người vào đập phá các trụ đá bê tông và có biểu hiện không muốn bán đất cho bà T. Đến nay ông Đ vẫn không đi làm thủ tục sang tên giấy chứng nhận QSD đất cho bà T. Năm 2020, bà T nộp đơn khởi kiện ra Tòa án huyện Đ, tỉnh Long An yêu cầu tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng QSD đất

giữa bà T và ông Đ. Nhưng khi Tòa án tiến hành làm việc thì biết được ông Đ đã bỏ đi biệt tích từ năm 2018 đến nay không trở về địa phương, khi đi không báo với gia đình và chính quyền địa phương đi đâu, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Ấp Q, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ. Hiện nay gia đình không biết ông Đ đang ở đâu, ông cũng không liên lạc với gia đình. Để bổ sung hồ sơ khởi kiện tại Tòa án huyện Đ, tỉnh Long An đối với ông Đ, nay bà T yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với ông Đ.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu: Trong quá trình thụ lý và tại phiên họp, người tiến hành tố tụng và đương sự đều chấp hành tốt quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận yêu cầu của bà T về yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với ông Đ vì ông đã biệt tích tại nơi cư trú trên 02 năm liền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh nhận định:

[1] Bà T yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với ông Đ, ông có địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Ấp Q, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã triệu tập họp lệ ông Đ tham gia phiên họp nhưng ông vắng mặt không lý do. Nên căn cứ vào Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt ông Đ là phù hợp.

[3] Về nội dung: Bà T yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với ông Đ là có cơ sở. Theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật Dân sự thì căn cứ để tuyên bố một người mất tích nếu người đó đã biệt tích từ 02 năm liền trở lên. Ông Đ đã biệt tích từ năm 2018 đến nay đã trên 02 năm liền không trở về địa phương, không ai biết ông Đ đang ở đâu. Bà T đã tìm kiếm cũng như đăng phát thông báo tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức xác thực về ông Đ. Từ những phân tích trên có đủ cơ sở tuyên bố ông Đ mất tích. Do không xác định được ngày có tin tức cuối cùng nên ngày mất tích của ông Đ được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo năm có tin tức cuối cùng về ông Đ.

[4] Lời phát biểu của Kiểm sát viên về kiểm sát hoạt động tố tụng và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà T về tuyên bố một người mất tích đối với ông Đ là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 27, 35, 367, 372, 387 và 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố:

1. Ông Trần Đức Đ mất tích kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.
2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Oanh T phải nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006856 ngày 22/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, công nhận bà T đã nộp xong.
3. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- UBND xã;
- Chi cục THADS H. Vĩnh Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Thị Thu Sáu